

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 17 tháng 02 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Yến và Ông Vàng A Măng

Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo: **Lò Văn T**; sinh năm: 1974; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản Pa Tàn 2, xã Pa Tàn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Lò Văn K và bà Lò Thị S; có vợ là Lò Thị Đ và hai con; tiền án: bị cáo có 02 tiền án; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 8 năm 2021, tạm giam từ ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16 tháng 8 năm 2021 bị cáo Lò Văn T một mình đi từ nhà của T đến xã Trung Trãi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Trung Trãi, T gặp một người đàn ông, không rõ lai lịch, qua nói chuyện, T mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, T cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Tối ngày hôm đó, T lấy gói Heroine mua được ra chia thành 02 gói nhỏ, T để 01 Heroine (được gói ngoài bằng nilon màu trắng) ở trên giường ngủ, 01 gói Heroine (được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng) để trên mặt kết sắt trong nhà. Vào hồi 21 giờ ngày 17 tháng 8 năm 2021 T lấy gói Heroine để trên mặt kết sắt bóc bỏ mảnh giấy màu trắng để sử dụng. Khi T chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. T tự giao nộp cục Heroine để trên mặt kết sắt và gói Heroine để trên giường ngủ. Công an huyện Sìn Hồ đã dùng mảnh giấy màu trắng để gói Heroine do T giao nộp và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định hồi 14 giờ 30 phút ngày 18 tháng 8 năm 2021 và bản Kết luận giám định tư pháp số: 65, ngày 18 tháng 8 năm 2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu kết luận: hai mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T được ký hiệu là M1 và M2 có khối lượng: Mẫu thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng là 0,07 gam; mẫu thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng 0,08 gam; cả hai mẫu M1 và M2 có tổng khối lượng là 0,15 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 701/GĐ-KTHS ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu gói chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại Bản cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lò Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 53 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 05 đến 06 năm tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo

khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; về xử lý vật chứng: Đối với 0,15 gam Heroine đã được Công an huyện Sìn Hồ gửi toàn bộ gửi đi giám định, sau khi giám định và có kết luận, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định, nên không đề cập xử lý; đối với vật chứng là 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh giấy màu trắng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, để tịch thu, tiêu hủy.

Quan điểm của Người bào chữa: Về tội danh như Kiểm sát viên đã trình bày, người bào chữa không có ý kiến gì. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 50, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết về mục đích phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân bị cáo để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo khó khăn; áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 để xem xét, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo:

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên được chấp nhận toàn bộ.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc áp dụng tội danh, áp dụng pháp luật, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân của bị cáo, nên được chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ pháp lý, nhưng chưa phù hợp với nhân thân của bị cáo, không phục vụ tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, chưa tương xứng với mức độ nghiêm trọng, nguy hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Nên đề nghị ngày không được chấp nhận.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định và có giá trị pháp lý. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào buổi chiều ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại xã Trung Trãi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn T đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch, với mục đích để bản thân sử dụng. Vào hồi 21 giờ ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại nhà ở của T tại bản Pa Tần 2, xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, khi T mang Heroine ra để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của T 02 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,15 gam. Bị cáo có 02 tiền án: tại bản án số 38/2010/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ đã tuyên bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo 07 năm tù. Ngày 13 tháng 01 năm 2015 bị cáo chấp hành xong bản án; tại bản án số: 16/2018/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ đã tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm) của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo 02 năm tù. Bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 30 tháng 12 năm 2019, nhưng tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này thì bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đã tái phạm lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (tái phạm nguy hiểm).

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo là người có nhân thân không tốt. Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội về ma túy. Bị cáo đã bị trừng trị, được giáo dục, cải tạo bằng hình phạt tù nghiêm khắc, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù, được trở về với đời sống xã hội. Bị cáo không lấy đó làm bài học đắt giá cho bản thân, vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, vẫn ham chơi không chính đáng; mặc dù đã biết rõ được tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe, đối với đời sống vật

chất, tinh thần của gia đình và tác hại của tệ nạn ma túy đối với xã hội, nhưng vẫn cố ý mua, tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng. Nên cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo chỉ được học hết lớp 06/12, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 0,15 gam Heroine thu giữ của bị cáo; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lấy toàn bộ làm mẫu vật giám định chất ma túy, sau khi giám định và có kết luận, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh giấy màu trắng là những vật bị cáo đã sử dụng để gói Heroine, là công cụ được sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Hiện nay những vật chứng này không có giá trị, không sử dụng được. Nên bị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí, nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc ma túy và trách nhiệm của người có liên quan:

Theo lời khai của bị cáo 0,15 gam Heroine bị cáo tàng trữ trái phép là do một người đàn ông không rõ lai lịch, nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 05 năm 06 tháng (năm năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 17 tháng 8 năm 2021).

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy những vật chứng còn lại gồm: 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh giấy màu trắng (đối với 01 chiếc phong bì của Công an huyện Sìn Hồ được sử dụng để đựng và niêm phong vật chứng. Hiện nay, chiếc phong bì này không còn giá trị sử dụng, nên được tiêu hủy cùng với vật chứng).

5. Án phí sơ thẩm: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 17 tháng 02 năm 2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Người bào chữa;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hằng Hải

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; Người có ql, nvlq ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hằng Hải

